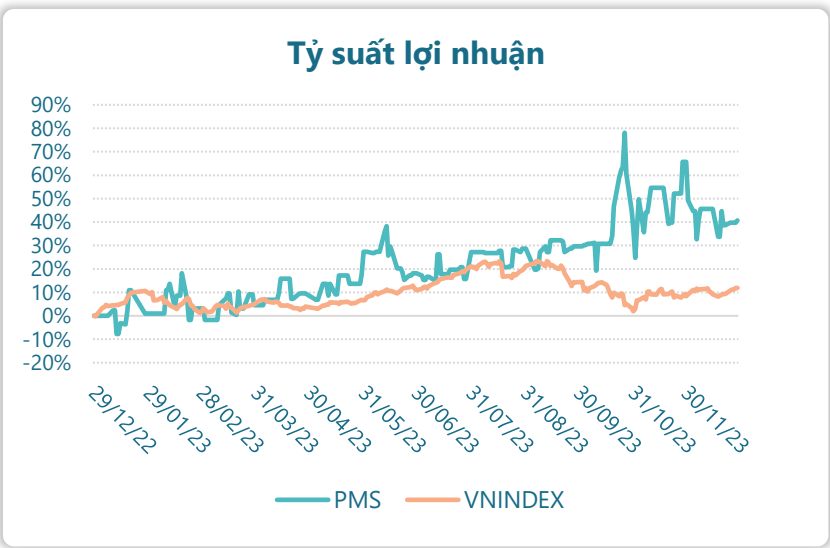
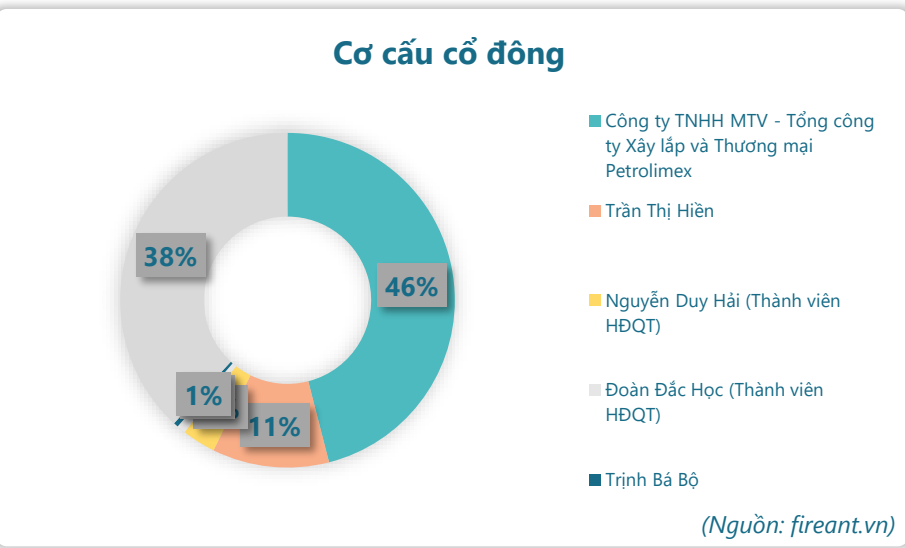
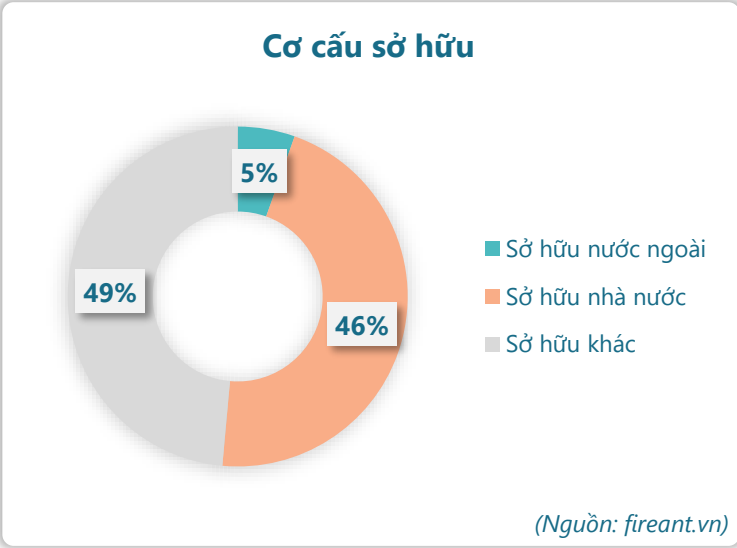
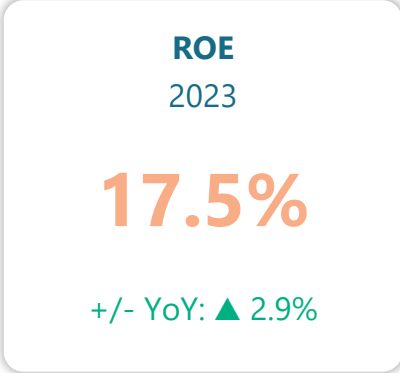
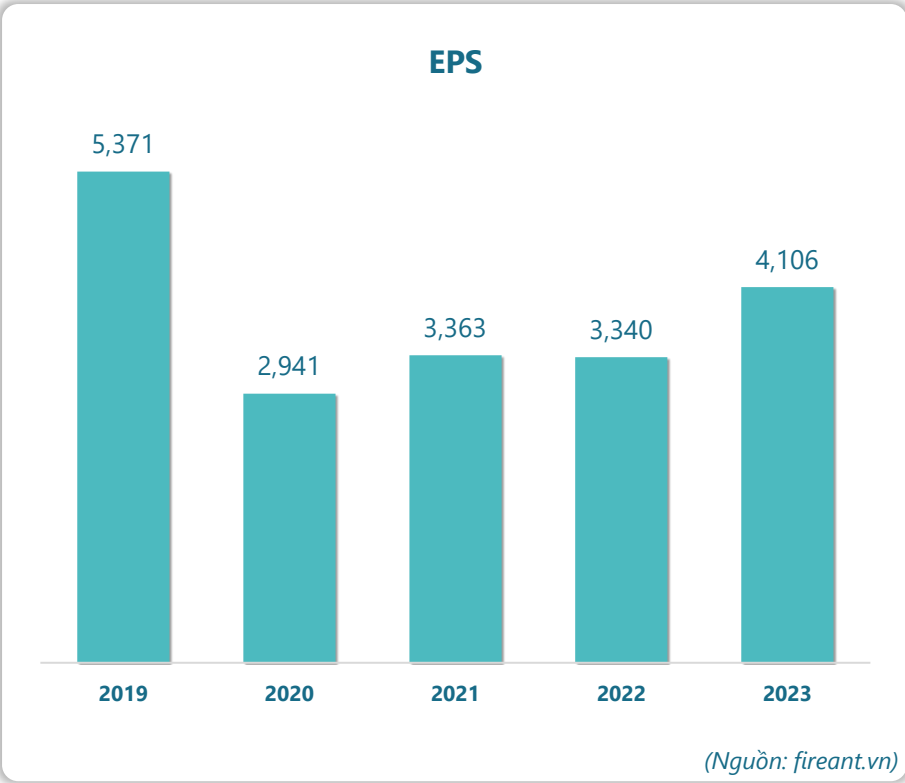
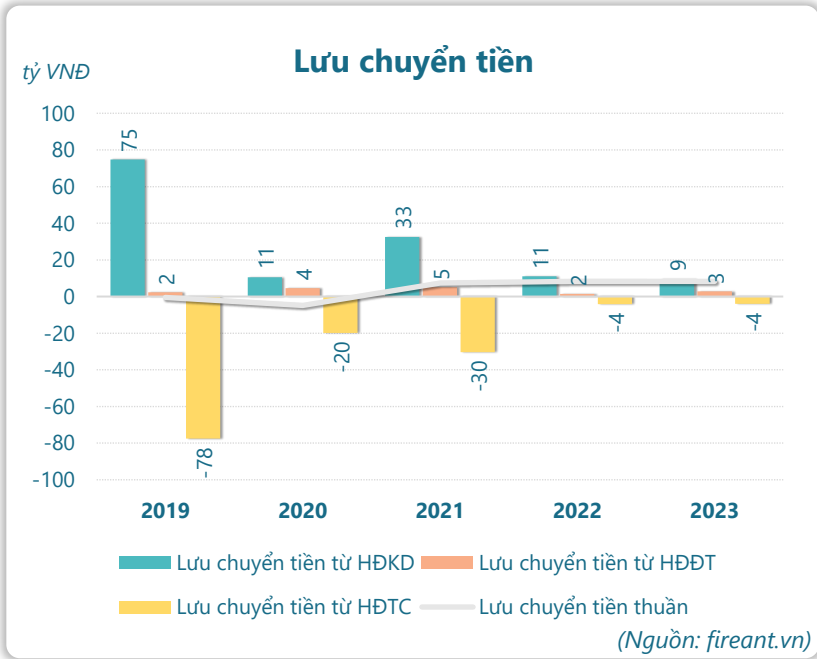
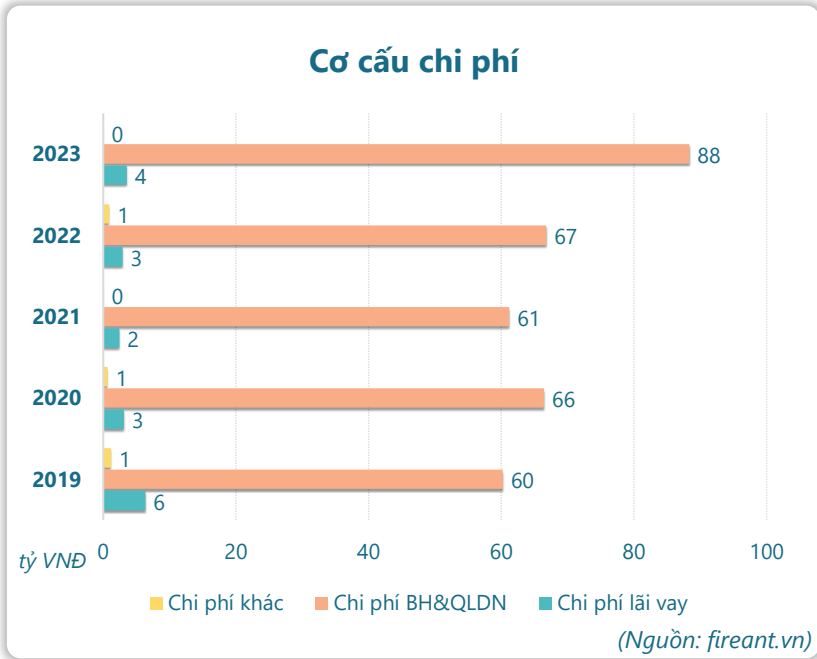
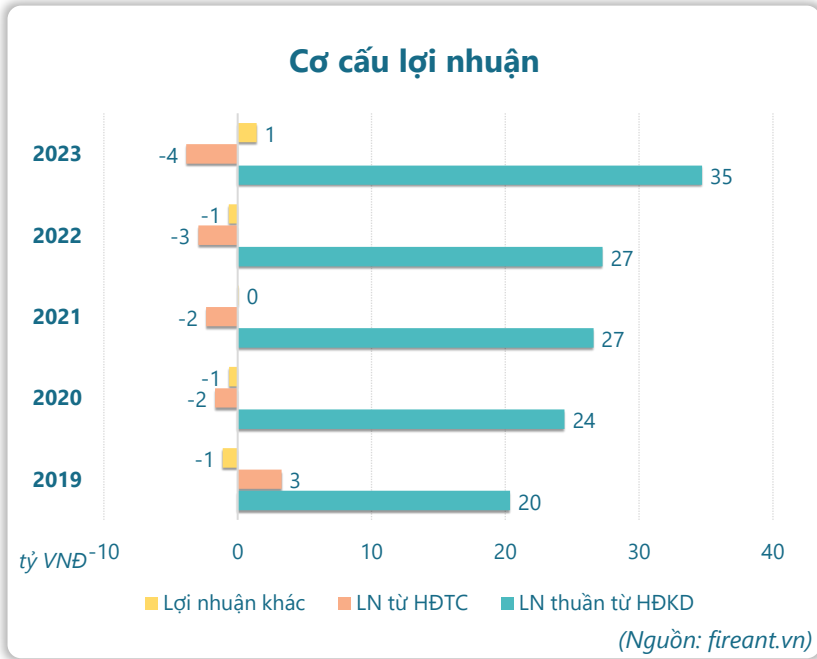
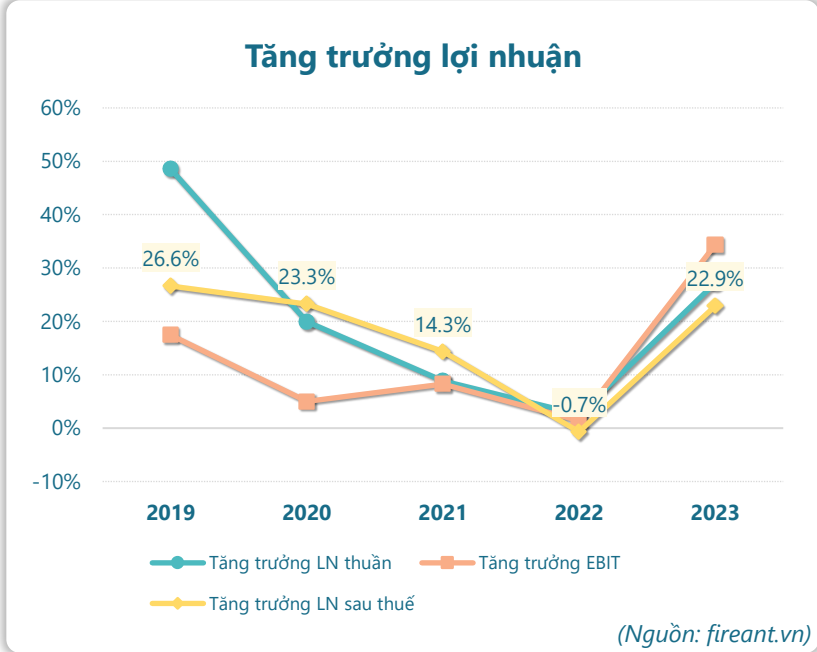
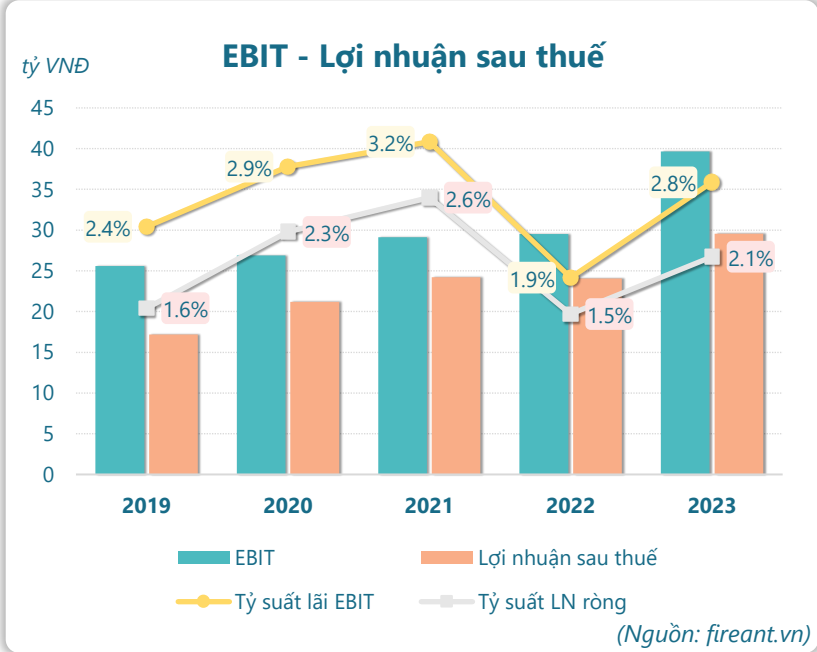
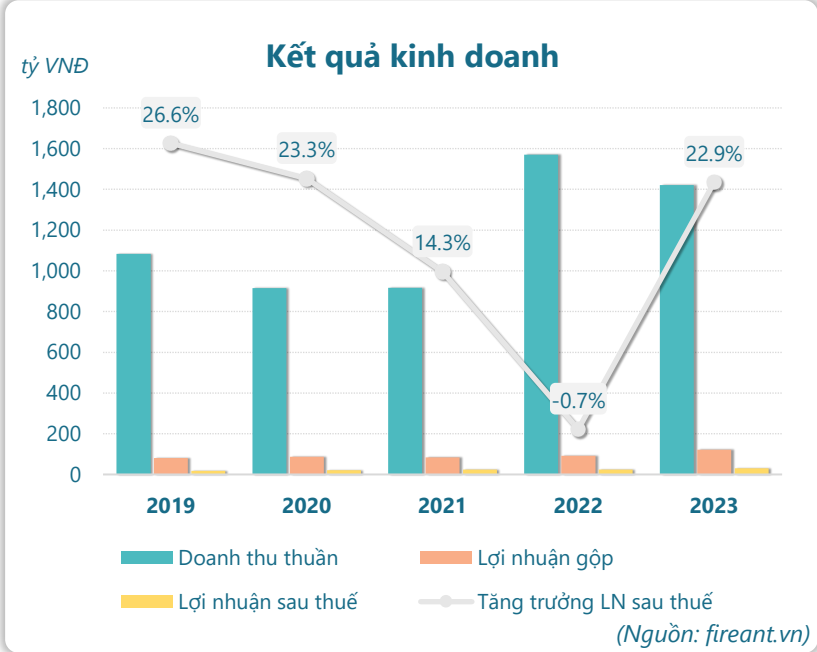


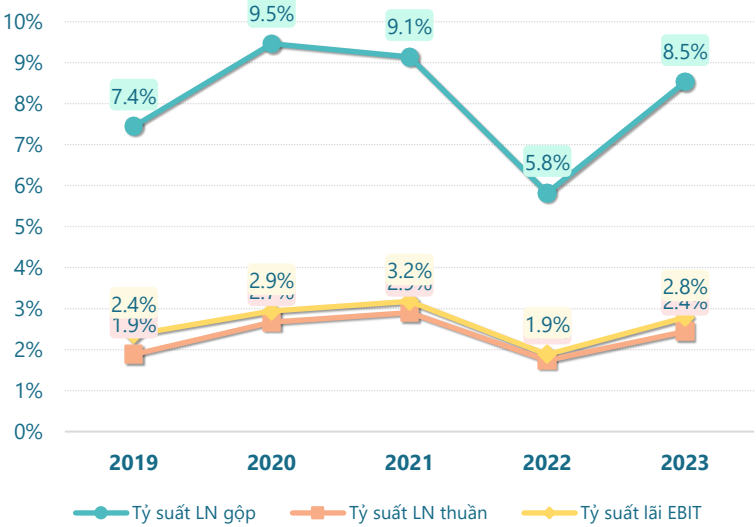
Ngày	28,200 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.8%	7.6%	20.5%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	18,497 - 35,700
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	203
Số lượng CPLH (CP)	7,201,772
KLGD BQ 20 phiên (CP)	11,980
Sở hữu nước ngoài	5.4%
Beta	0.02
EPS	4,063
P/E	6.9



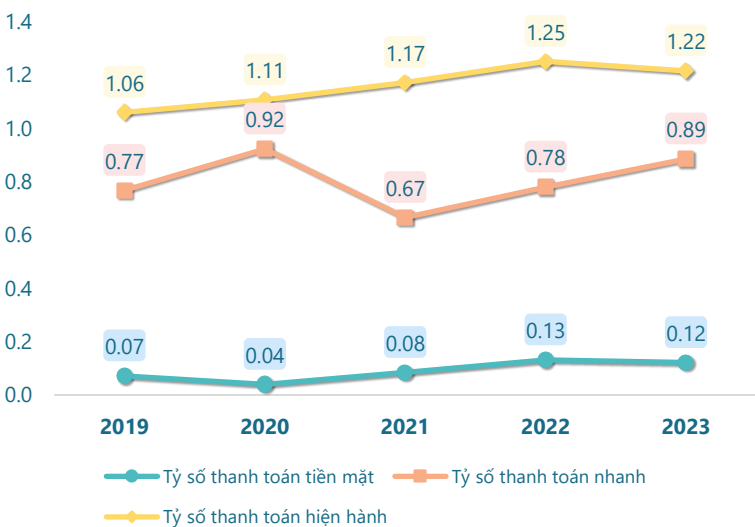


Tỷ suất lợi nhuận



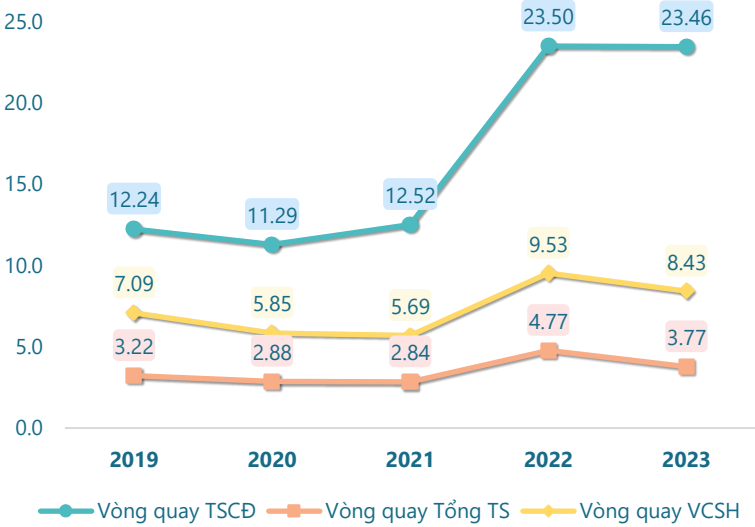
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



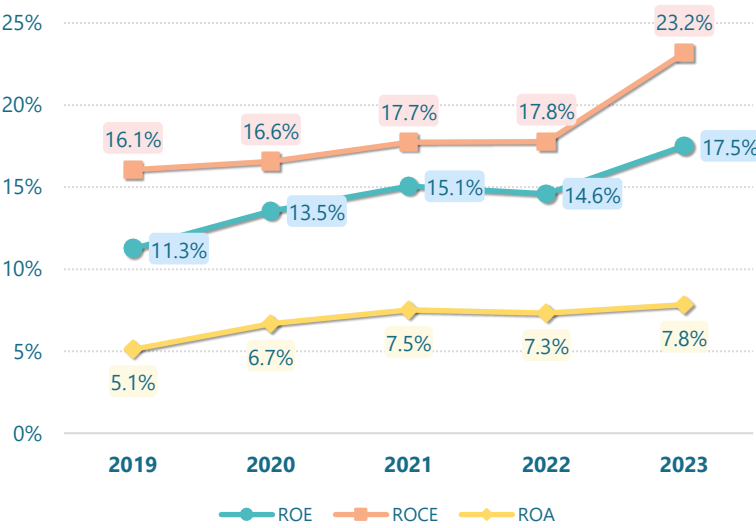
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



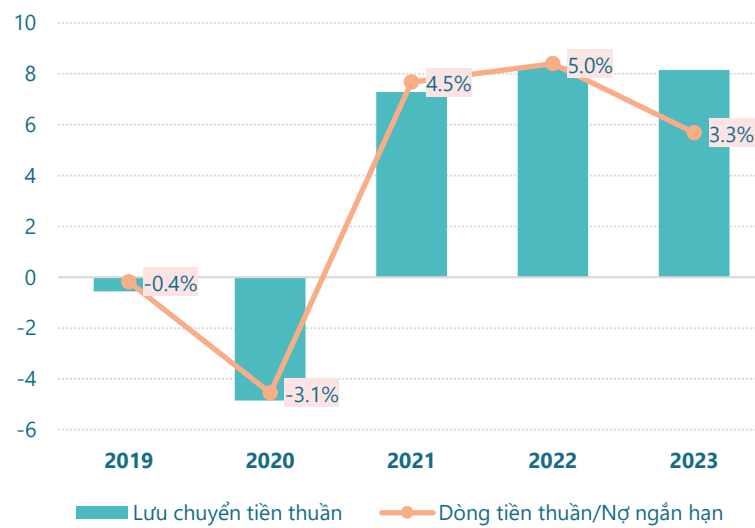
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



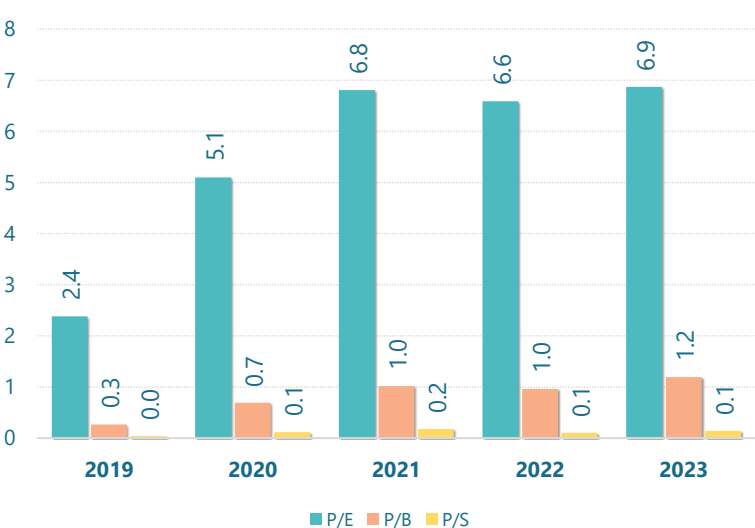
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)